

Số TN: 0231/MG/2026/1091/NTX/MTX-KQ/HTAC209/2627

**KẾT QUẢ PHÂN TÍCH**

1. Khách hàng gửi mẫu : CÔNG TY TNHH MÔI TRƯỜNG V-GREEN  
2. Cơ sở được lấy mẫu : Công ty Cổ phần Suất ăn hàng không Nội Bài  
3. Địa chỉ : Xã Nội Bài, Thành phố Hà Nội, Việt Nam  
4. Loại mẫu : Nước thải - Mẫu khách hàng gửi  
5. Ký hiệu mẫu : NT  
6. Ngày nhận mẫu : 02/04/2026



STT	Thông số	Đơn vị	Phương pháp	NT	QCVN 14 : 2008/ BTNMT (B)	QCTĐHN 02: 2014/ BTNMT (B)
1	Màu	Pt-Co	TCVN 6185C:2015	21,7	-	150
2	pH	-	TCVN 6492:2011 SMEWW 4500 H*.B:2023	6,89	5 - 9	5,5 - 9
3	Tổng chất rắn hòa tan	mg/L	HDHT.MTX.01	302	1000	-
4	Nhu cầu oxy sinh hóa BOD <sub>5</sub>	mg/L	TCVN6001-1:2021	11,6	50	50
5	Nhu cầu oxy hóa học (COD)	mg/L	SMEWW 5220C:2023	19,2	-	150
6	Tổng chất rắn lơ lửng (TSS)	mg/L	TCVN 6625:2000	<LOQ (15)	100	100
7	Nitrat (NO <sub>3</sub> <sup>-</sup> ) (tính theo N)	mg/L	SMEWW 4500-NO <sub>3</sub> <sup>-</sup> .E:2023	1,54	50	-
8	Phosphat (PO <sub>4</sub> <sup>3-</sup> ) (tính theo P)	mg/L	TCVN 6202:2008	3,0	10	-
9	Dầu mỡ động, thực vật	mg/L	SMEWW 5520B&F:2023	<1,0	20	-
10	Chất hoạt động bề mặt	mg/L	TCVN 6622-1:2009	0,08	10	-
11	Sunfua	mg/L	TCVN 6637:2000	<0,05	4	0,5
12	Amoni (tính theo N)	mg/L	TCVN 6179-i:1996	<LOQ (0,09)	10	10
13	Tổng Nitơ	mg/L	TCVN 6638:2000	<3	-	40
14	Tổng Phốt pho (tính theo P)	mg/L	TCVN 6202:2008	3,2	-	6
15	Clorua (Cl <sup>-</sup> )	mg/L	TCVN 6194:1996	88,6	-	1000
16	Coliform	MPN/ 100ml	SMEWW 9221B:2023	130	5000	5000

**Ghi chú:**

- QCVN 14 : 2008/ BTNMT (B): Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt; QCTĐHN 02:2014/ BTNMT (B): Quy chuẩn kỹ thuật về nước thải công nghiệp trên địa bàn thủ đô Hà Nội

Cột B quy định giá trị c của các thông số ô nhiễm trong nước thải công nghiệp khi xả vào nguồn nước không được dùng cho mục đích cấp nước sinh hoạt..

- NT (HTAC209.26T4G1.NT): Mẫu nước thải.

(\*) : Được phân tích bởi thủ phụ; (°) : Được chứng nhận Vilas; (#) Không quy định trong quy chuẩn; (KPH) : Không phát hiện; (-) : Không quy định; (+) : Không phân tích

TRƯỜNG PHÒNG

Nguyễn Thị Hiền

QA/QC

Bùi Phương Thảo

Hà Nội, ngày 13 tháng 4 năm 2026



GIÁM ĐỐC

Lương Văn Ninh

- Thông tin mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của người gửi mẫu
- Không sao chép một phần kết quả phân tích nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của PTN (Phòng thí nghiệm)
- Phiếu kết quả chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm của Khách hàng đưa đến hoặc do mẫu của PTN lấy về
- Thời gian lưu mẫu 07 ngày, kể từ ngày trả kết quả. Hết thời gian lưu mẫu, PTN không giải quyết việc khiếu nại thử nghiệm

